TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:138/2023/HSST.
Ngày: 18/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Mạnh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Mộng Thu.
2. Ông Phạm Hồng Sơn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký tòa án huyện Long Điền.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H. Long Điền tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/8/2023 TAND huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139 /2023/HSST ngày 31 /7 /2023, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2023/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Phạm Quang P, sinh năm 2001. Tại: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi thường trú: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi tạm trú: Không có nơi đăng ký tạm trú. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: 06 /12; Nghề nghiệp: Thợ hồ. Cha: Phạm Văn L, sinh năm 1968; Mẹ: Cao Thị Ánh N, sinh năm 1972. Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có bốn anh chị em; Vợ, con: Không.

Tiền án: Ngày 11/9/2019, Toà án nhân dân huyện Long Điền tuyên phạt 03 năm tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Ngày 14/10/2021 chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/4/2018, Phạm Quang P bị Công an thị trấn L xử phạt vi phạm hành chính theo QĐ số 120/QĐ-XPVPHC về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Ngày 24/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can bị tạm giam đối với bị can Phạm Quang P1 về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 2 Điều 318 BLHS.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện L theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 68/LB-ĐTTH ngày 24/6/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, về tội "Gây rối trật tự công cộng" kể từ ngày 12/7/2023.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án:

Phạm Quang P là đối tượng nghiện ma túy (loại Methamphetamine). Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 09/5/2023, P đang ở nhà tại địa chỉ thuộc ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thì có người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho P nói cho P 01 gói ma tuý (loại Ketamine) đồng thời, hẹn P ra đầu đường gần nhà P để nhận gói ma tuý. Sau khi nhận được ma tuý, P đem về cất giấu trong hộp nhựa màu xanh - trắng có dòng chữ XYLITOL để trong nhà vệ sinh. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên P điện thoại cho một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy đá với giá là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). T đồng ý và hẹn P đến khu vực ruộng muối thuộc ấp A, xã A để giao ma túy. Sau khi mua được ma túy, P đem gói ma túy đã mua được tiếp tục cất giấu trong một hộp nhựa màu xanh - trắng có dòng chữ XYLITOL để trong nhà vệ sinh. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an xã A kiểm tra, phát hiện bắt quả tang P có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma tuý đựng trong một hộp nhựa màu xanh - trắng có dòng chữ XYLITOL để trong nhà vệ sinh nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với P, đồng thời thu giữ toàn bộ vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan Công an, Phạm Quang P khai nhận tàng trữ trái phép 02 gói ma tuý trên mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 182/KL-KTHS-MT ngày 16/5/2023 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận:

Mẫu A1 gửi giám định có khối lượng 1,1863 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Mẫu A2 gửi giám định có khối lượng 0,5059 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình giống như Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

1. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố tại Bản cáo trạng số 137/CT-VKSLĐ ngày 28/7/2023 về tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên cáo trạng, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù.

2. Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến gì về phần luận tội của Kiểm sát viên.

3. Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo. Vào khoảng 17 giờ ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại nhà ở ấp A, xã A, huyện L, tỉnh BRVT, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B bắt qủa tang bị cáo P tàng trữ 1,1863 gam loại Ma túy loại MeThamphetamine và 0,5059 gam ma túy Ketamine với mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo P phạm Tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo là công dân đã trưởng thành, nên bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội, nhưng vẫn cố tình thực hiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do đó, phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên cần áp dụng tình tiết này quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo P có nhân thân xấu. Ngoài ra, còn có một tiền án về tội Giao cấu với người dưới từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi, nên áp dụng cho bị cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3]. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì vụ số 182 ngày 16/5/2023 của Phòng K (PC09) Công an Tỉnh BRVT bên trong có chứa mẫu còn lại sau khi giám định; 01 cái hộp nhựa màu xanh trắng có dòng chữ XYLITOL.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang P phạm Tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1 Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang P 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 7 năm 2023 nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 10 tháng 5 năm 2023 đến ngày 19 tháng 5 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì vụ số 182 ngày 16/5/2023 của Phòng K (PC09) Công an Tỉnh BRVT bên trong có chứa mẫu còn lại sau khi giám định; 01 cái hộp nhựa màu xanh trắng có dòng chữ XYLITOL

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 131/BB-CCTHADS ngày 28/7/2023.

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trường Mạnh

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- STP tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền ;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHADS huyện Long Điền;
- Phòng PC10, PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.